

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639) đoạn từ QL 1D đến QL 19 mới, thành phố Quy Nhơn.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 và Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mỏ mỏ trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 và Quyết định số 4213/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để lập phương án bồi thường, GPMB thực hiện dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, phường Nhơn Phú và Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 3834/QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất ở cụ thể tại Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 08/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới;

Căn cứ Quyết định số 4184/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 657/TTr-STNMT ngày 11/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639) đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn, với nội dung chính như sau:

1. Điều chỉnh giá trị bồi thường, hỗ trợ: điều chỉnh giảm giá trị BT, HT của hộ ông Trương Văn Bình là 961.701.000 đồng và chi phí phục vụ công tác BT, GPMB (2%) tương ứng là 19.234.000 đồng (*đã được phê duyệt tại Quyết định số 4148/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh*). Tổng giá trị điều chỉnh giảm là 980.935.000 đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

2. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) trong phương án đợt này là 2.590.491.000 đồng. Trong đó:

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 2.539.696.760 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB 2%: 50.793.935 đồng.

3. Nguồn vốn chi trả: Vốn ngân sách Nhà nước.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo).

4. Về bố trí tái định cư

- Thu hồi 01 lô đất tái định cư tại Khu dân cư phía Đông chùa Bình An đã giao cho hộ ông Nguyễn Hữu Trợ, vợ Trần Thị Bích Liễu (*đã được phê duyệt tại Quyết định số 4184/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh*).

(Chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo).

- Bố trí 02 lô đất ở cho 02 hộ gia đình tại Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn. Tổng diện tích đất ở được giao là 201m²; tiền sử dụng đất phải nộp là 1.486.560.000 đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục 4 kèm theo).

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 4184/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Giao Ban GPMB tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, hộ gia đình, cá nhân có liên quan và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19. (M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC 1

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH GIẢM GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO 01 HỘ GIA ĐÌNH DO GPMB THỰC HIỆN DỰ ÁN TUYẾN ĐƯỜNG VEN BIỂN ĐT.639, ĐOẠN TỪ QL1D ĐẾN QL19 MỚI, PHƯỜNG NHƠN PHÚ, THÀNH PHỐ QUY NHƠN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ thường trú	Số thửa	Tờ bản đồ	Tổng DT (m2)	DT thu hồi (m2)	Loại đất	Tổng giá trị BT, HT đã được phê duyệt tại Quyết định số 4184/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Giá trị BT, HT điều chỉnh giảm (đồng)	Ghi chú
1	Trương Văn Bình	kv8, Nhơn Phú	122	2	330,7	ODT+BHK	330,7	805.887.568	707.719.580	STT 09 trong Phụ lục 2
			121	2	61,7	ODT+BHK	61,7			
2	Trương Văn Bình	kv8, Nhơn Phú	115	2	129,9	ODT	129,9	275.129.541	253.981.821	STT 10 trong Phụ lục 2
A	Tổng giá trị BT, HT điều chỉnh giảm								961.701.000	
B	Giảm chi phí phục vụ công tác GPMB (2%)								19.234.000	
C	Tổng giá trị điều chỉnh giảm								980.935.000	

PHỤ LỤC 2

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB
DỰ ÁN: TUYẾN ĐƯỜNG VEN BIỂN (ĐT.639), ĐOẠN TỪ QL1D ĐẾN QL19 (MỚI)**

Địa điểm: phường Nhơn Phú và Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Số liệu đo đạc phục vụ GPMB			Loại đất	DT thu hồi theo Quy hoạch (m ²)	Trong đó			Giá trị BT, HT đất đai	Giá trị BT, HT vật kiến trúc	Giá trị BT, HT khác và thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB	Giá trị BT cây cối	Tổng giá trị BT, HT
			Số thửa	Mảnh trích đo số	Tổng DT (m ²)			Đất ở (m ²)	Đất nông nghiệp (m ²)	DT không BT (m ²)					
1	Nguyễn Hữu Trợ	kv6, Nhơn Phú	13	1	121,4	ODT+BHK	121,4	97,2	-	24,2	458.500.000	-	-	-	458.500.000
2	Nguyễn Văn Lanh	kv8, Nhơn Phú	22	2	604,4	ODT+BHK	103,5	82,6	-	20,9	70.638.400	1.897.100	-	-	72.535.500
3	Đặng Thị Thu Hồng	kv6, Nhơn Phú	333	1	46,0	ODT+BHK	46,0	12,0	-	34,0	210.000.000	42.306.473	-	-	252.306.473
4	Trần Văn Bình	kv8, Nhơn Phú	115	2	129,9	ODT+BHK	129,9	0,0	129,9	0,0	128.559.750	218.281.821	15.000.000	2.850.000	364.691.571
5	Nguyễn Văn Vinh	kv8, Nhơn Phú	122	2	330,7	ODT+BHK	330,7	0,0	330,7	0,0	212.685.000	461.877.580	15.000.000	18.157.000	707.719.580
6	Trần Ngọc Hiếu	kv6, Nhơn Phú	337	1	38,6	ODT+BHK	38,6	38,6	0	0,0	675.500.000	-	-	-	675.500.000
7	Lê Văn Tuôi	kv6, Nhơn Phú	154	2	104,5	BHK	104,5	0,0	0	104,5	-	8.443.638	-	-	8.443.638
A. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ											1.755.883.150	732.806.610	30.000.000	21.007.000	2.539.697.000
B. Chi phí phục vụ công tác GPMB: (A) x 2%															50.794.000
C. Tổng cộng: (A) + (B)															2.590.491.000

PHỤ LỤC 3

THU HỒI LÔ ĐẤT GIAO CHO 01 HỘ GIA ĐÌNH ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 4184/QĐ-UBND NGÀY 13/11/2023 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH

DỰ ÁN: TUYỂN ĐƯỜNG VEN BIỂN (ĐT.639), ĐOẠN TỪ QL1D ĐẾN QL19 (MỚI)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Hộ gia đình, cá nhân	Địa chỉ	Thu hồi lô đất tái định cư đã giao							Ghi chú
		Diện tích đất ở được bồi thường (m ²)	Lô đất, khu, đường, lộ giới	Vị trí đất tái định cư được giao	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất cụ thể khu TĐC (đồng/m ²)	Đơn giá đất ở sát giá thị trường (đồng/m ²)	Giá trị tiền sử dụng đất hộ phải nộp (đồng)	
Nguyễn Hữu Trợ, vợ Trần Thị Bích Liễu	Kv6, Nhơn Phú	84,1	Lô 59 - Khu N, đường Đ1 (B-B), lộ giới 15,5m	Khu dân cư Đông chùa Bình An	90,0	7.500.000	10.000.000	689.750.000	STT 02 mục I trong Phụ lục 3a
Tổng cộng								689.750.000	

PHỤ LỤC 4

BẢNG TỔNG HỢP GIAO ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ VÀ TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI NỘP CHO CÁC HỘ DO GPMB

Dự án: Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Diện tích đất được bồi thường (m ²)				Lô đất tái định cư được giao				DT giao đất TĐC bằng diện tích đất ở thu hồi (m ²)	Giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư (đồng/m ²)	DT giao đất TĐC vượt diện tích đất ở thu hồi (m ²)	Giá đất thị trường để thu tiền sử dụng đất (đồng/m ²)	Giá trị tiền sử dụng đất hộ phải nộp (đồng)
			Đất ở (m ²)	Đất vườn (m ²)	DT không bồi thường (m ²)	Tổng (m ²)	Lô đất, khu	đường (lộ giới)	Vị trí đất tái định cư được giao	Diện tích (m ²)					
1	Nguyễn Hữu Trợ, vợ Trần Thị Bích Liễu	Kv6, Nhơn Phú	97,2	-	24,2	121,4	Lô 55, Khu LK2	đường ĐS 4, lộ giới 30m	Khu dân cư Tây Trần Nhân Tông Khu vực 7-8, phường Nhơn Phú	100,0	97,20	8.000.000	2,80	14.400.000	817.920.000
2	Nguyễn Văn Lanh	kv8, Nhơn Phú	82,6	-	20,9	103,5	Lô 03, Khu LK4	đường ĐS7, lộ giới 16m	Khu dân cư Tây Trần Nhân Tông Khu vực 7-8, phường Nhơn Phú	101,0	82,60	5.600.000	18,40	11.200.000	668.640.000
Tổng cộng										201,0	179,8		21,2		1.486.560.000